

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 2738 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 10 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thăm dò cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ
khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong
hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản,
trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 25/02/2014 của UBND
tỉnh ban hành Quy định quản lý tài nguyên khoáng sản và các hoạt động
khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND tỉnh
phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Trị
đến năm 2020, có tính đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 của UBND tỉnh về
việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Xét Hồ sơ và Đơn xin thăm dò khoáng sản ngày 24/9/2017 của Công ty
TNHH Thương mại và Xây dựng Hoàng Phú; đề nghị của Giám đốc Sở Tài
nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 2763/TTr-STNMT ngày 3/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Hoàng Phú
được thăm dò cát, sỏi lòng sông Thạch Hãn làm vật liệu xây dựng thông thường
tại mỏ cát, sỏi Ba Lòng (khu A) thuộc xã Ba Lòng, huyện Đakrông, tỉnh Quảng
Trị.

- Diện tích khu vực xin thăm dò 12,5 ha được xác định bởi các điểm gốc BLA-1, BLA-2, BLA-3, BLA-4, BLA-5, BLA-6, BLA-7, BLA-8, BLA-9, BLA-10, BLA-11, BLA-12, BLA-13, BLA-14, BLA-15, BLA-16, BLA-17, BLA-18, BLA-19, BLA-20, BLA-21, BLA-22 có tọa độ như phụ lục kèm theo:

- Thời hạn thăm dò: 06 tháng
- Khối lượng công tác thăm dò: Theo Đề án thăm dò đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và thông qua.
- Chi phí thăm dò: 264.480.000 đồng, bằng nguồn vốn tự có của Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Hoàng Phú.

Điều 2. Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Hoàng Phú có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lựa chọn tổ chức có năng lực tiến hành thi công công tác thăm dò theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thực hiện thăm dò cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường theo phương pháp và khối lượng của Đề án đã được Sở Tài nguyên và Môi trường chấp thuận và theo các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc theo đề án của đơn vị được Sở Tài nguyên và Môi trường ủy quyền.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng cát, sỏi cho mục đích sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp báo cáo vào Lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trước khi tiến hành thăm dò khoáng sản theo Quyết định này, Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Hoàng Phú phải thông báo chương

trình và khôi lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan; Chủ tịch UBND huyện Đakrông, Chủ tịch UBND xã Ba Lòng và Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Hoàng Phú chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

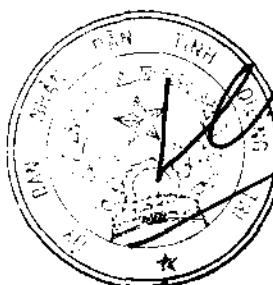
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục ĐC&KS VN;
- Cục KSHĐKS miền Trung;
- Lưu VT, TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng

PHỤ LỤC: TỌA ĐỘ KHU VỰC CẤP PHÉP THĂM DÒ MỎ
CÁT, SƠI BA LÒNG (KHU A) THUỘC XÃ BA LÒNG,
HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 2738/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2017 của
UBND tỉnh Quảng Trị)

| Tên điểm | Hệ tọa độ VN 2000 | |
|----------|---|---------|
| | (Kinh tuyến trục $106^{\circ}15'$, múi chiếu 3°) | |
| BLA-1 | 1.840.863 | 586.486 |
| BLA-2 | 1.840.883 | 586.510 |
| BLA-3 | 1.840.939 | 586.557 |
| BLA-4 | 1.840.962 | 586.666 |
| BLA-5 | 1.840.978 | 586.821 |
| BLA-6 | 1.840.981 | 586.887 |
| BLA-7 | 1.840.973 | 586.963 |
| BLA-8 | 1.840.949 | 587.032 |
| BLA-9 | 1.840.973 | 587.205 |
| BLA-10 | 1.841.035 | 587.314 |
| BLA-11 | 1.841.114 | 587.331 |
| BLA-12 | 1.841.188 | 587.335 |
| BLA-13 | 1.841.239 | 587.448 |
| BLA-14 | 1.841.187 | 587.456 |
| BLA-15 | 1.840.924 | 587.375 |
| BLA-16 | 1.840.847 | 587.275 |
| BLA-17 | 1.840.834 | 587.156 |
| BLA-18 | 1.840.859 | 586.865 |
| BLA-19 | 1.840.879 | 586.815 |
| BLA-20 | 1.840.856 | 586.653 |
| BLA-21 | 1.840.829 | 586.587 |
| BLA-22 | 1.840.791 | 586.547 |